

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH Hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng năm 2026

Nhằm triển khai hiệu quả công tác hội nhập quốc tế năm 2026 trên địa bàn thành phố theo tinh thần của Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng năm 2026 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện và hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế.
- Phát huy tối đa các cơ hội từ hội nhập quốc tế nhằm phục vụ mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của thành phố.
- Nâng cao vị thế, hình ảnh và năng lực cạnh tranh của Hải Phòng trong mạng lưới liên kết khu vực và quốc tế.
- Chủ động thích ứng với những biến động của tình hình chính trị, kinh tế và thương mại toàn cầu, đặc biệt là chính sách thuế của Hoa Kỳ.

#### 2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Thành ủy, sự điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân thành phố.
- Mang tính chiến lược, đột phá cho nhiệm kỳ 2025-2030.
- Xác định rõ nhiệm vụ của từng Sở, ngành, địa phương; tăng cường phối hợp liên ngành.
- Gắn hội nhập quốc tế với bảo đảm quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội.

### II. MỤC TIÊU

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2026 đạt 52 tỷ USD.
- Thu hút FDI có chọn lọc, ưu tiên dự án công nghệ cao, R&D, trung tâm logistics, công nghiệp hỗ trợ. Thu hút FDI đạt khoảng 4,3 tỷ USD.

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phát triển Khu Thương mại tự do. Hình thành một không gian thể chế đặc biệt, có tính đột phá, tích hợp khu phi thuế quan, khu công nghiệp công nghệ cao, trung tâm logistics, trung tâm thương mại - dịch vụ, tài chính - ngân hàng, nghiên cứu và phát triển (R&D).

- Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, giảm phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống.

- Xếp vị trí thứ 3/34 tỉnh, thành phố trong Bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index).

- 100% Sở, ngành, địa phương có cán bộ được phân công phụ trách công tác hội nhập và được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn hằng năm.

- Thu hút khách du lịch đạt 16,3 triệu lượt.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Trên cơ sở mục tiêu nêu trên, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành, địa phương tập trung triển khai các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau đây và các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

#### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

1.1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hội nhập quốc tế; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của hội nhập quốc tế trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

1.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên; phổ biến kịp thời các cam kết, tiêu chuẩn mới của thị trường quốc tế, nhất là các yêu cầu liên quan đến chuyển đổi xanh, phát triển bền vững, kinh tế số.

1.3. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của thành phố Hải Phòng trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số; duy trì và nâng cao chất lượng nội dung thông tin về các FTAs trên Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do thành phố Hải Phòng (<https://fta.haiphong.vn>).

1.4. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác hội nhập quốc tế tại các sở, ngành, địa phương; từng bước chuẩn hóa chuyên môn, nghiệp vụ.

#### **2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế và cải cách thủ tục hành chính**

2.1. Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của thành phố nhằm bảo đảm phù hợp với các cam kết quốc tế và các hiệp định thương mại tự do; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp; chủ động nghiên cứu, đề xuất các quy định, cơ chế chính sách mới mang tính đột phá nhằm khơi thông mọi nguồn lực phát triển.

2.2. Tăng cường thâm định, đánh giá tác động đối với các cơ chế, chính sách mới liên quan đến đầu tư, thương mại, dịch vụ, bảo đảm thống nhất với pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và nhà đầu tư; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, thuận lợi; góp phần duy trì và nâng cao các chỉ số PCI, SIPAS, PAPI của thành phố.

2.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ được xử lý đúng hạn; góp phần duy trì và nâng cao các chỉ số đánh giá của thành phố.

### **3. Hội nhập quốc tế về kinh tế**

3.1. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do; hướng dẫn thực hiện quy tắc xuất xứ; nâng cao năng lực tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế; góp phần duy trì và nâng cao các chỉ số FTA Index của thành phố.

3.2. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; Thu hút nhà đầu tư chiến lược trong lĩnh vực cảng biển, logistics, trung tâm phân phối khu vực; chọn lọc và ưu tiên dự án công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, thân thiện môi trường; gắn xúc tiến đầu tư với nâng cao năng lực hấp thụ của doanh nghiệp trong nước.

3.3. Phát triển mạnh các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố, đặc biệt là công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại; nâng cao năng lực tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

3.4. Triển khai cơ chế đặc thù theo Nghị quyết 226/2025/QH15 nhằm thúc đẩy phát triển Khu Thương mại tự do và hệ sinh thái logistics hiện đại.

3.5. Tăng cường công tác quản lý thị trường; phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh.

3.6. Chủ động ứng phó với các biện pháp phòng vệ thương mại và chính sách thuế của các thị trường lớn. Xây dựng cơ chế cảnh báo sớm đối với nguy cơ điều tra phòng vệ thương mại, đặc biệt từ Hoa Kỳ. Hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn môi trường, truy xuất nguồn gốc. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, giảm phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống.

3.7. Phát triển hệ sinh thái logistics và chuỗi cung ứng quốc tế. Từng bước xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế của miền Bắc và khu vực ASEAN. Xây dựng cơ sở dữ liệu số về logistics thành phố.

3.8. Thúc đẩy vận hành hiệu quả các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa.

3.9. Tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, các chương trình kết nối đầu tư, kinh doanh, mở rộng chuỗi cung ứng trong và ngoài nước để kết nối nhu cầu hợp tác giữa các nhà đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp phụ trợ trong nước.

3.10. Tăng cường hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tìm hiểu, đánh giá thị trường nước ngoài nhằm xúc tiến doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước có tiềm năng mở rộng đầu tư ra nước ngoài

#### **4. Hội nhập quốc tế về đối ngoại**

4.1. Tiếp tục củng cố, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao, hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài; phát huy vai trò của ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển.

4.2. Tổ chức và tham gia các chương trình, sự kiện xúc tiến đầu tư, thương mại, đối ngoại quốc tế; quảng bá môi trường đầu tư, tiềm năng hợp tác của thành phố.

4.3. Triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác quốc tế đã ký kết; định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất điều chỉnh khi cần thiết.

#### **5. Hội nhập quốc tế về khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hóa - thể thao - du lịch, y tế, lao động và các lĩnh vực khác**

5.1. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng:

- Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Rà soát, hoàn thiện và hài hòa hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do; ưu tiên các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, thực phẩm và hàng hóa xuất khẩu chủ lực của thành phố.

- Nâng cao năng lực hệ thống đo lường, thử nghiệm, hiệu chuẩn trên địa bàn theo chuẩn mực quốc tế; từng bước bảo đảm kết quả thử nghiệm, kiểm định được thừa nhận rộng rãi, phục vụ hoạt động xuất khẩu và thu hút đầu tư nước ngoài.

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, tiêu chuẩn quốc tế (ISO, HACCP, ESG, tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị); nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, phát thải carbon, phát triển bền vững của các thị trường xuất khẩu.

- Xây dựng và vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên nền tảng số; kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tính minh bạch, phòng ngừa gian lận thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hóa xuất khẩu và lưu thông trên thị trường; chủ động cảnh báo sớm các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), góp phần giảm thiểu rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; tham gia các chương trình đào tạo, trao đổi chuyên gia, tiếp nhận chuyển giao công nghệ thử nghiệm, kiểm định tiên tiến.

5.2. Thu hút lao động nước ngoài là Nhà quản lý, Giám đốc điều hành, chuyên gia, lao động kỹ thuật có tay nghề cao vào làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Hỗ trợ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

5.3. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo gắn với bảo đảm an ninh quốc gia theo Kết luận số 90-KL/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư; tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành y tế, du lịch, logistics, khoa học - công nghệ và các lĩnh vực ưu tiên của thành phố. Tăng cường trao đổi chuyên gia, học sinh, sinh viên và triển khai các chương trình đào tạo liên kết với các cơ quan, đối tác nước ngoài.

5.4. Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

5.5. Tăng cường quảng bá hình ảnh thành phố thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch quốc tế; phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, nâng cao chất lượng dịch vụ.

5.6. Nghiên cứu xây dựng chiến lược thu hút các Chương trình ca nhạc Quốc tế, buổi biểu diễn của nghệ sĩ nước ngoài đến thành phố Hải Phòng, gắn với thực hiện Đề án “Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố âm nhạc giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

5.7. Mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế, an sinh xã hội; trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn và chất lượng dịch vụ công.

## **6. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng và an ninh**

6.1. Kết hợp chặt chẽ giữa hội nhập quốc tế với bảo đảm quốc phòng – an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình mở rộng hợp tác quốc tế.

6.2. Chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ, thách thức phát sinh trong quá trình hội nhập; tăng cường bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; kiên quyết đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xã hội trong quá trình mở rộng quốc tế; tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

6.3. Đẩy mạnh phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, buôn lậu, gian lận thương mại; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách thành phố theo quy định hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố - Trưởng Ban chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố chỉ đạo chung; định kỳ nghe báo cáo, xử lý các vấn đề liên ngành phát sinh.

2. Sở Công Thương - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các cơ quan, đơn vị liên quan bám sát nội dung Kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện bằng các hình thức phù hợp, đảm bảo kịp thời, hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Sở Công Thương<sup>1</sup>.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi Sở Công Thương<sup>1</sup> tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

### *Nơi nhận:*

- VP BCĐ QG về HNQT;
- CT, PCT Hoàng Minh Cường;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Thành viên BCĐ HNQT TP;
- Lưu: VT, N.T.Linh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Minh Cường**

<sup>1</sup> Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố.

**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

(Kèm theo Kế hoạch số...../KH-UBND ngày ...../...../2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Thẩm quyền /Kết quả
<b>1. Nhóm nhiệm vụ cấp thành phố (điều phối chung)</b>						
1.1	Kiện toàn Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố	Sở Công Thương <sup>2</sup>	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan.	Quyết định	Quý 2	UBND TP
1.2	Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế thành phố		Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan.	Quyết định	Quý 2	Trưởng BCĐ
1.3	Tổ chức họp Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố định kỳ		Văn phòng UBND TP	02 cuộc họp/năm	Quý 2, 4	Trưởng BCĐ
<b>2. Cải cách thể chế – Cải cách hành chính phục vụ hội nhập quốc tế</b>						
2.1	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo cam kết quốc tế	Các Sở, ngành	Sở Tư pháp	Báo cáo rà soát	Quý 2, 4	Báo cáo kiến nghị sửa đổi
2.2	Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập khẩu; kiến nghị sửa đổi các quy định tại Thông tư, Nghị định khi cần thiết	Các Sở, ngành	Văn phòng UBND thành phố	Giảm thời gian; giảm thành phần hồ sơ trên cơ sở sử dụng dữ liệu kết quả của Cổng DVCQG	Cả năm	Tạo thuận lợi thương mại
<b>3. Hội nhập kinh tế – xuất khẩu – FTA</b>						
3.1	Chương trình đạt kim ngạch xuất khẩu 52 tỷ USD	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Chi cục Thống kê, Chi cục Hải quan KV III	Kế hoạch chỉ tiêu từng tháng	Quý 1	Tham mưu UBND TP

<sup>2</sup> Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố.

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Thẩm quyền /Kết quả
3.2	Mở rộng và đa dạng hóa thị trường	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan.	≥ 142 thị trường	Cả năm	Kim ngạch xuất khẩu tăng
3.3	Tổ chức hội nghị, hội thảo phổ biến, đào tạo về FTA, quy tắc xuất xứ.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	≥ 02 Hội nghị	Cả năm	Doanh nghiệp được đào tạo
3.4	Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về hội nhập quốc tế.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	1.000 – 1.500 tin/bài/chuyên đề	Cả năm	Doanh nghiệp nắm bắt được thông tin cam kết sâu rộng
3.5	Quảng bá sản phẩm OCOP ra quốc tế.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	≥ 02 chương trình	Cả năm	Mở rộng thị trường
3.6	Cung cấp thông tin, cảnh báo sớm về chính sách thuế của Hoa Kỳ	Sở Công Thương	Sở Ngoại vụ, Chi cục Hải quan KV3	Thông tin	Cả năm	Cung cấp cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý
<b>4. Phát triển Trung tâm Logistics quốc tế - Khu Thương mại tự do</b>						
4.1	Đề án “Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế, kết nối với các tuyến hàng lang, vành đai kinh tế”.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hồ sơ trình Đề án	Tháng 4	UBND TP
4.2	Nền tảng logistics liên ngành Hải Phòng (Smart Log Haiphong)	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Cơ sở dữ liệu kết nối Logistics	Tháng 11	Kết quả thử nghiệm nền tảng
<b>5. Thu hút FDI</b>						
5.1	Danh mục dự án FDI công nghệ cao	Sở Tài chính	BQL Khu kinh tế	Danh mục dự án	Quý 1	Xúc tiến đầu tư

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Thẩm quyền /Kết quả
5.2	Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư, hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	02 chương trình	Cả năm	Xúc tiến đầu tư
5.3	Xúc tiến đầu tư tại chỗ	BQL Khu kinh tế	Sở Tài chính, Sở Công Thương	≥ 04 chương trình	Cả năm	Tăng vốn FDI
5.4	Tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, các chương trình kết nối đầu tư, kinh doanh, mở rộng chuỗi cung ứng trong và ngoài nước để kết nối nhu cầu hợp tác giữa các nhà đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp phụ trợ trong nước	BQL Khu kinh tế; Sở Tài chính	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	- BQL Khu kinh tế : 02 hoạt động; - Sở Tài chính: 01 hoạt động.	Cả năm	Tỷ lệ nội địa hóa, MOU, ...
5.5	Xúc tiến đầu tư trực tiếp tại các thị trường trọng điểm nước ngoài (như Hàn Quốc, Trung Quốc...) gắn với công tác hỗ trợ, xúc tiến đầu tư tại chỗ đối với các doanh nghiệp.	BQL Khu kinh tế	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	≥ 02 hoạt động	Cả năm	Tăng vốn FDI
5.6	Tăng cường trao đổi kinh nghiệm với các địa phương trong và ngoài nước, mời chuyên gia đào tạo về năng lực xúc tiến đầu tư.	BQL Khu kinh tế	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	≥ 02 hoạt động	Cả năm	Nâng cao năng lực xúc tiến
<b>6. Hội nhập quốc tế về đối ngoại</b>						
6.1	Tiếp tục củng cố, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao, hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài; phát huy vai trò của ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Các cuộc làm việc của thành phố với đối tác nước ngoài	Cả năm	Thúc đẩy triển khai các hoạt động kết nối, hợp tác, giao lưu, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Thẩm quyền /Kết quả
6.2	Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo rà soát, kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản chỉ đạo của UBND TP	Cả năm	Huy động nguồn lực quốc tế cho phát triển
6.3	Tổ chức các hoạt động ngoại giao văn hóa và giao lưu nhân dân quốc tế	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	≥ 03 chương trình	Cả năm	Thúc đẩy ngoại giao văn hóa và giao lưu nhân dân, quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế quốc tế của Hải Phòng
6.4	Tổ chức các Hội nghị về: phổ biến về chủ chương, chính sách và tập huấn kỹ năng đối ngoại đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; cập nhật tình hình thế giới, khu vực và hội nhập quốc tế trong tình hình mới	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	02 Hội nghị	Quý III, Quý IV/2026	Nâng cao kiến thức, kỹ năng về đối ngoại và hội nhập quốc tế
<b>7. Hội nhập quốc tế về khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hóa - thể thao - du lịch, y tế, lao động và các lĩnh vực khác</b>						
7.1	Triển khai hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Ngoại vụ	Phiên kết nối cung cầu công nghệ/Phối hợp đào tạo	Cả năm	Chuyển giao công nghệ/ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
7.2	Cung cấp thông tin về hỗ trợ chuyển đổi số tới các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Văn bản cung cấp thông tin	Cả năm	Nâng cao năng lực doanh nghiệp

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Thẩm quyền /Kết quả
7.3	Chương trình hợp tác đào tạo quốc tế với các cơ sở giáo dục nước ngoài	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Ngoại vụ	≥ 02 chương trình	Cả năm	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
7.4	Tăng cường liên kết đào tạo nghề phục vụ logistics, công nghiệp công nghệ cao	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	≥ 02 chương trình	Cả năm	Nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập
7.5	Chương trình giao lưu văn hóa nghệ thuật	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị có liên quan	≥ 02 chương trình	Cả năm	Tăng nhận diện quốc tế
7.6	Tham gia các giải thể thao quốc tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị có liên quan	≥ 40 đoàn tham gia	Cả năm	Nâng cao vị thế địa phương
7.7	Xúc tiến du lịch quốc tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Ngoại vụ	≥ 02 sự kiện	Cả năm	Tăng khách quốc tế
7.8	Hợp tác quốc tế trong đào tạo, trao đổi chuyên gia y tế	Sở Y tế	Sở Ngoại vụ	≥ 02 chương trình	Cả năm	Nâng cao chất lượng chuyên môn
7.9	Hợp tác quốc tế trong quản lý lao động nước ngoài làm việc tại thành phố Hải Phòng và lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo tình hình	Cả năm	Bảo đảm quản lý lao động chặt chẽ
7.10	Tham gia quản lý và phân bổ các nguồn vốn thu hút từ bên ngoài như: Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài; vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân	Sở Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo	Cả năm	Bảo đảm phân bổ vốn đúng mục đích, hiệu quả

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Thẩm quyền /Kết quả
	nước ngoài dành cho Việt Nam (NGO); Giám sát việc sử dụng các nguồn vốn này đúng mục đích, hiệu quả và minh bạch.					
7.11	Tham mưu cho UBND thành phố xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội gắn với quá trình hội nhập quốc tế.	Sở Tài chính	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo kinh tế - xã hội	Cả năm	Xây dựng định hướng đối với các ngành kinh tế
7.12	Tăng cường công tác thẩm định các dự án có vốn đầu tư nước ngoài; Theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của các dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài.	Sở Tài chính; BQL Khu kinh tế	Các đơn vị có liên quan	Báo cáo tổng hợp	Cả năm	Kết hợp phát triển kinh tế gắn với an ninh quốc gia
<b>8. Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng và an ninh</b>						
8.1	Tăng cường bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong hội nhập	Công an thành phố	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Báo cáo chuyên đề	Cả năm	Bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội
8.2	Kết hợp hội nhập với bảo vệ chủ quyền biển đảo	Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố	Báo cáo tổng hợp	Cả năm	Bảo đảm quốc phòng